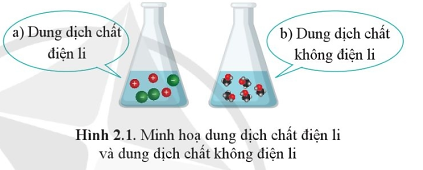
# Bài 2: Sự điện li trong dung dịch nước. Thuyết Br∅nsted – Lowry về acid - base

*Chỉ từ 400k mua trọn bộ Giáo án Hóa 11 Cánh diều bản PPT trình bày khoa học, đẹp mắt (Chỉ 50k cho 1 bài giảng bất kì):*  
**B1:** Gửi phí vào tài khoản **0711000255837 - NGUYEN THANH TUYEN -** Ngân hàng Vietcombank **(QR)**  
**B2:** Nhắn tin tới zalo **Vietjack Official - nhấn vào đây** để thông báo và nhận giáo án.  
Xem thử tài liệu tại đây: **Link tài liệu**  
**Bài giảng điện tử Hóa 11 Bài 2: Sự điện li trong dung dịch nước. Thuyết Br∅nsted – Lowry về acid - base**  
  
  
  
  
  
  
  
  
  
  
................................................  
................................................  
................................................  
Tài liệu có 30 trang, trên đây trình bày tóm tắt 10 trang của Giáo án POWERPOINT Hóa 11 Cánh diều Bài 2: Sự điện li trong dung dịch nước. Thuyết Br∅nsted – Lowry về acid - base.  
**Giáo án Bài 2: Sự điện li trong dung dịch nước. Thuyết Br∅nsted – Lowry về acid - base**  
**I. Mục tiêu**  
**1) Năng lực chung**  
- *Năng lực tự chủ và tự học*: Học sinh xác định đúng đắn động cơ, thái độ học tập, tự đánh giá và điều chỉnh được kế hoạch học tập; tự nhận ra được những sai sót và khắc phục.  
- *Năng lực giao tiếp*: Tiếp thu kiến thức, trao đổi học hỏi bạn bè thông qua việc thực hiện nhiệm vụ các hoạt động cặp đôi, nhóm; có thái độ tôn trọng, lắng nghe, có phản ứng tích cực trong giao tiếp.  
- *Năng lực hợp tác*: Học sinh xác định được nhiệm vụ của tổ/ nhóm, trách nhiệm của bản thân, đề xuất được những ý kiến đóng góp, góp phần hoàn thành nhiệm vụ học tập.  
- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Nhận thức được vấn đề, suy nghĩ tìm ra được cách giải quyết vấn đề và giải quyết được vấn đề.  
**2) Năng lực chuyên biệt**  
- *Năng lực nhận thức hóa học*: Nêu được khái niệm sự điện li, chất điện li, chất không điện li.  
Trình bày được thuyết Bronsted – Lowry về acid – base.  
- *Năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ hóa học*: Trình bày được ý nghĩa thực tiễn cân bằng trong dung dịch nước của ion Al3+, Fe3+ và CO32-.  
- *Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học*: Giải thích được vì sao một số dung dịch có thể dẫn được điện, vì sao có thể dùng phèn sắt để loại bỏ các chất lơ lửng trong nước, …  
**3) Phẩm chất**  
- *Yêu nước*: nhận biết được vẻ đẹp của tự nhiên, của đất nước thông qua bộ môn Hóa học.  
- *Trách nhiệm*: nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao đúng tiến độ.  
- *Trung thực*: thành thật trong việc thu thập các tài liệu, viết báo cáo và các bài tập.  
- *Chăm chỉ*: tích cực trong các hoạt động cá nhân, tập thể.  
- *Nhân ái*: quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ những khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập.  
**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**  
**1. Giáo viên**  
- Hình minh hoạ: Dung dịch chất điện li và dung dịch chất không điện li; Vai trò của nước trong sự điện li NaCl.  
- Video thí nghiệm tính dẫn điện của dung dịch nước muối, nước đường có gắn mã QR.  
- Phiếu học tập, bộ câu hỏi luyện tập trên quizizz.  
- Slide, máy tính máy chiếu.  
**2. Học sinh**  
- SGK, vở ghi.  
**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  
**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  
**Hoạt động 1: Mở đầu**   
**a. Mục tiêu:** Khơi gợi kiến thức, tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài mới.  
**b. Nội dung:** GV sử dụng câu hỏi mở đầu SGK để dẫn dắt vào bài mới.  
**c. Sản phẩm:**  
Câu trả lời của HS, dự kiến:  
Sự khác nhau giữa chất điện li và chất không điện li:  
+ Chất điện li là chất khi tan trong nước phân li thành ion.  
+ Chất không điện li là chất khi tan trong nước không phân li thành ion.  
**d. Tổ chức thực hiện:**  
**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  
- GV chiếu hình 2.1 – SGK minh hoạ dung dịch chất điện li và dung dịch chất không điện li cho HS quan sát:  
  
- HS quan sát.  
- GV đặt câu hỏi: Em hãy nêu những sự khác nhau giữa chất điện li và chất không điện li.  
- HS nhận nhiệm vụ.  
**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  
- HS quan sát hình minh hoạ và tìm câu trả lời.  
- GV theo dõi, đôn đốc và hỗ trợ học sinh khi cần thiết.  
**Bước 3.** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  
- Đại diện 1 HS trình bày kết quả.  
- Các HS còn lại chú ý theo dõi.  
- Câu trả lời của HS có thể đúng hoặc sai, GV không nhận xét tính đúng sai mà từ đó dẫn dắt vào bài mới.  
**GV dẫn dắt vào bài:** Để kiểm tra câu trả lời của bạn đã chính xác chưa chúng ta cùng vào bài mới: Bài 2. Sự điện li trong dung dịch nước. Thuyết Bronsted – Lowry về acid – base.  
**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  
**Hoạt động 2: Tìm hiểu khái niệm sự điện li**  
**a) Mục tiêu:**  
Nêu được khái niệm sự điện li.  
**b) Nội dung:**  
Học sinh làm việc theo bàn, xem video thí nghiệm, hoàn thành phiếu học tập số 1, từ đó lĩnh hội kiến thức:  
  
**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**  
Quét mã QR, xem video thí nghiệm và trả lời các câu hỏi:  
**1.** Trong thí nghiệm trên, đèn sáng hay không sáng chứng tỏ tính chất vật lí nào của dung dịch chất tan?  
**2.** Dự đoán trong thí nghiệm, khi cốc thuỷ tinh chứa nước nguyên chất thì đèn có sáng hay không? Nguyên nhân tính dẫn điện của một số dung dịch?  
**3.** Sự điện li là gì?  
  
**c)** **Sản phẩm:**  
- Câu trả lời của học sinh, dự kiến:  
**1.** Tính dẫn điện.  
**2.** Khi cốc thuỷ tinh chứa nước nguyên chất thì đén không sáng.  
Sở dĩ các dung dịch dẫn được điện là do trong dung dịch có các phần tử mang điện chuyển động tự do gọi là các ion.  
**3.** Quá trình phân li các chất khi tan trong nước thành các ion gọi là sự điện li.  
**d)** **Tổ chức thực hiện:**  
  
  
  
  
**HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS**  
  
  
**NỘI DUNG**  
  
  
  
  
**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  
- GV đặt vấn đề: Trong đời sống thường ngày, có rất nhiều quá trình hoà tan các chất vào nước, chẳng hạn hoà tan muối ăn vào nước để tạo dung dịch nước muối dùng sát khuẩn hay hoà tan đường kính vào nước để được dung dịch nước đường. Vậy có sự khác biệt cơ bản nào khi muối ăn và đường tan trong nước? Để tìm hiểu vấn đề bày chúng ta hãy cùng quan sát video và hoàn thành phiếu học tập sau.  
- GV phát phiếu học tập cho từng nhóm.  
- HS nhận nhiệm vụ và phiếu học tập.  
**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  
- HS quét mã QR, xem video thí nghiệm và hoàn thành phiếu học tập.  
- GV theo dõi, đôn đốc và hỗ trợ HS khi cần thiết.  
**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  
- Đại diện 1 HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm.  
- Các HS còn lại theo dõi, nhận xét, góp ý (nếu có).  
**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  
- GV tổng kết, chuẩn hoá kiến thức.  
  
  
**I. Sự điện li, chất điện li và chất không điện li**  
**1. Sự điện li**  
Quá trình phân li các chất khi tan trong nước thành các ion gọi là sự điện li.  
   
  
  
  
  
................................................  
................................................  
................................................  
**Xem thử tài liệu tại đây:**  
Link tài liệu (PPT)  
Link tài liệu (word)